

Bản án số: 19/2022/HS-ST  
Ngày 22-9-2022

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TIỀN YÊN, TỈNH QUẢNG NINH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:* ông Nguyễn Quang Độ.

*Các Hội thẩm nhân dân:* ông Nguyễn Trung Bang và bà Nguyễn Thị Kim Ngân.

*Thư ký phiên toà:* bà Hoàng Quỳnh Anh – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tiên Yên.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Yên tham gia phiên toà:*** ông Đặng Thành Long - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 9 năm 2022 tại Phòng xử án Tòa án nhân dân huyện Tiên Yên, tỉnh Quảng Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 18/2022/TLST-HS ngày 17 tháng 8 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 18/2022/QĐXXST-HS ngày 31 tháng 8 năm 2022; Quyết định hoãn phiên toà số 03/2022/HSST-QĐ ngày 15/9/2022 đối với các bị cáo:

1. Lương Cao C, sinh ngày 26/6/1982, tại Tiên Yên - Quảng Ninh;

Nơi cư trú: thôn ĐH, xã ĐN, huyện TY, tỉnh Quảng Ninh; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá (học vấn): 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lương Văn Y và bà Lê Thị N; có vợ và 02 con; tiền án: ngày 05/6/2020, bị Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ninh xử phạt 21 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 42 tháng, về tội: "Đánh bạc"; tiền sự: không; Bị bắt quả tang ngày 11/5/2022, hiện tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Tiên Yên; có mặt;

2. Sễn Thị V, sinh ngày 29/8/1976, tại Tiên Yên – Quảng Ninh;

Nơi cư trú: thôn ĐN1, xã ĐN, huyện TY, tỉnh Quảng Ninh; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá (học vấn): 5/12; dân tộc: Sán Dìu; giới tính: Nữ; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Sễn Cẩm C (đã chết) và bà Lê Thị H; có chồng và 03 con; tiền án, tiền sự: không; bị bắt quả tang ngày 11/5/2022, tạm giữ đến ngày 13/5/2022 được thay thế biện pháp ngăn chặn bằng biện pháp "Cấm đi khỏi nơi cư trú" và "Tạm hoãn xuất cảnh", hiện tại ngoại. Có mặt tại phiên toà.

3. Đinh Thị T1, sinh ngày 20/10/1977, tại Tiên Yên - Quảng Ninh

Nơi cư trú: thôn ĐT, xã ĐN, huyện TY, tỉnh Quảng Ninh; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá (học vấn): 2/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đinh Văn Q và bà Hà Thị N; có chồng và 03 con; tiền án, tiền sự: không; bị bắt quả tang ngày 11/5/2022, tạm giữ đến

ngày 13/5/2022 được thay thế biện pháp ngăn chặn bằng biện pháp “*Cấm đi khỏi nơi cư trú*” và “*Tạm hoãn xuất cảnh*”, hiện tại ngoại. Có mặt tại phiên toà.

4. Hoàng Văn T2, sinh ngày 22/8/1990, tại Đàm Hà - Quảng Ninh;

Nơi cư trú: thôn ĐN1, xã ĐN, huyện TY, tỉnh Quảng Ninh; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá (học vấn): 9/12; dân tộc: kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Văn H (đã chết) và bà Lương Thị L; có vợ và 03 con; tiền án, tiền sự: không; bị bắt quả tang ngày 11/5/2022, tạm giữ đến ngày 13/5/2022 được thay thế biện pháp ngăn chặn bằng biện pháp “*Cấm đi khỏi nơi cư trú*” và “*Tạm hoãn xuất cảnh*”, hiện tại ngoại. Có mặt tại phiên toà.

5. Lê Thị T3, sinh ngày 27/02/1967, tại Tiên Yên - Quảng Ninh;

Nơi cư trú: thôn ĐT, xã ĐN, huyện TY, tỉnh Quảng Ninh; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá (học vấn): 7/12; dân tộc: kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn B (đã chết) và bà Hoàng Thị T4 (đã chết); có chồng và 04 con; tiền án, tiền sự: không; nhân thân: ngày 21/01/2016, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện TY khởi tố về tội “Đánh bạc” và đến ngày 15/7/2016 ra Quyết định đình chỉ điều tra vụ án, đình chỉ điều tra bị can do chuyển biến tình hình, hành vi phạm tội của bị can không còn nguy hiểm cho xã hội nữa, nhưng không ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Lê Thị T3 về hành vi đánh bạc xảy ra ngày 12/01/2016; bị bắt quả tang ngày 11/5/2022, tạm giữ đến ngày 13/5/2022 được thay thế biện pháp ngăn chặn bằng biện pháp “*Cấm đi khỏi nơi cư trú*” và “*Tạm hoãn xuất cảnh*”, hiện tại ngoại. Có mặt tại phiên toà.

6. Chiu Văn H, sinh ngày 27/10/1984, tại Tiên Yên – Quảng Ninh;

Nơi cư trú: thôn ĐH, xã ĐN, huyện TY, tỉnh Quảng Ninh; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá (học vấn): 4/12; dân tộc: Dao; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Chiu Tắc Thống (đã chết) và bà Ninh Thị Nguyên; có vợ và 02 con; tiền án, tiền sự: không; bị bắt quả tang ngày 11/5/2022, tạm giữ đến ngày 13/5/2022 được thay thế biện pháp ngăn chặn bằng biện pháp “*Cấm đi khỏi nơi cư trú*” và “*Tạm hoãn xuất cảnh*”, hiện tại ngoại. Có mặt tại phiên toà.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

Anh Lương Văn S, sinh năm 1972.

Nơi cư trú: Thôn ĐN1, xã ĐN, huyện TY, tỉnh Quảng Ninh. Có mặt.

- *Người tham gia tố tụng khác:*

\*. Người làm chứng:

Chị Lương Thị Thu H, sinh năm 1993.

Nơi cư trú: Thôn ĐN1, xã ĐN, huyện TY, tỉnh Quảng Ninh; Vắng mặt (không có lý do).

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 17 giờ 45 phút ngày 11/5/2022, tại nhà ông Lương Văn S thuộc thôn ĐN1, xã ĐN, huyện TY, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tiên Yên phát hiện bắt quả tang Lương Cao C, Sển Thị V, Đinh Thị T1, Hoàng Văn T2, Lê Thị T3, Chiu Văn H đang có hành vi đánh bạc trái phép dưới hình thức “đánh liêng” được thua bằng tiền. Thu giữ tại chiếu bạc 16.000.000 đồng (*mười sáu triệu đồng*); 52 quân bài tứ lơ khơ; 01 chiếu nhựa kích thước (02x3,2)m in hình hoa văn màu trắng - đỏ - vàng - xanh.

Cách thức đánh bạc như sau: Bộ bài 52 quân bỏ các quân bài 10, j, Q, K ra ngoài, còn lại 36 quân bài từ A đến 9 được chia cho mỗi người chơi 03 lá bài, người thắng là người có bộ 03 lá bài lớn nhất. Các bộ bài được tính theo thứ tự từ lớn đến bé, “Sáp” là bộ 03 lá bài giống nhau, thứ tự tăng dần từ 2 đến A; “Liêng” là bộ 03 lá bài liên tiếp nhau, nhỏ nhất là (A,2,3), cao nhất là (7,8,9); “Điểm” các lá bài (A, 2, 3, 4, 5, 6, 7, 8, 9) tương ứng số điểm lần lượt (1, 2, 3, 4, 5, 6, 7, 8, 9), người chơi sẽ cộng tổng giá trị 03 lá bài, lấy giá trị chữ số hàng đơn vị, ai cao điểm hơn sẽ thắng. Nếu người chơi có “Liêng”, “Điểm” bằng nhau điểm thì phân thắng thua bằng lá bài có chất cao nhất, nếu lá bài cao nhất bằng nhau thì so sánh chất theo thứ tự từ lớn đến nhỏ là rô, cơ, bích, tép. Trước khi bắt đầu ván chơi mỗi người bỏ ra 200.000 đồng là mức cược tối thiểu. Sau khi người chơi xem bài, tính điểm bài của mình, rồi đặt mức cược tối đa 1.000.000 đồng (gọi là “tố”) theo thứ tự lần lượt từ người chia bài đến người ngồi liền kề theo chiều từ trái qua phải, những người tham gia chơi tùy theo mức độ mạnh yếu của ba lá bài được chia để “tố”, “theo” hoặc “bỏ”. “Tố” là đặt thêm tiền cược cao hơn người chơi trước đã đặt, “theo” là đặt thêm tiền cược bằng người chơi trước đã đặt, “bỏ” là không tham gia chơi tiếp và mất số tiền đã cược. Người thắng cuối cùng sẽ được toàn bộ số tiền mà những người tham gia chơi đã đặt cược trước đó và được chia bài, “tố” đặt cược đầu tiên tại ván tiếp theo.

Số tiền các đối tượng bỏ ra đánh bạc dưới hình thức “đánh liêng” theo lời khai như sau: Hoàng Văn T2 bỏ ra 6.000.000 đồng; Lương Cao C và Sển Thị V mỗi người bỏ ra 3.000.000 đồng; Lê Thị T3 bỏ ra 2.000.000 đồng; Đinh Thị T1 và Chiu Văn H mỗi người bỏ ra 1.000.000 đồng. Đến khoảng 17 giờ 45 phút cùng ngày, Công an phát hiện bắt quả tang và thu giữ toàn bộ vật chứng như nêu trên.

Tại bản Cáo trạng số: 19/CT-VKS ngày 16/8/2022, của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Yên đã truy tố các bị cáo Lương Cao C, Sển Thị V, Đinh Thị T1, Hoàng Văn T2, Lê Thị T3 và Chiu Văn H về tội “*Đánh bạc*”, quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên nội dung bản cáo trạng đã truy tố bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1, 3 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; khoản 2 Điều 56; khoản 5 Điều 65; Điều 17; Điều 58 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo Lương Cao C. Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; khoản 1, 2, 5 Điều 65 của Bộ luật hình sự; điểm d khoản 1 Điều 125 của Bộ luật tố tụng hình sự đối với các bị cáo Sển Thị V, Đinh Thị T1, Hoàng Văn T2, Lê Thị T3 và Chiu Văn H. Xử phạt: bị cáo Lương Cao C từ 12 tháng đến 15 tháng tù, tổng hợp với hình phạt 21 tháng tù cho hưởng án treo của bản án Hình sự sơ thẩm số 69/2020/HS-ST ngày 05/6/2020 của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ninh, buộc bị cáo Lương Cao C phải chấp hành hình

phạt chung của hai bản án từ 33 tháng đến 36 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 11/5/2022, được trừ thời gian đã bị tạm giam từ ngày 26/12/2019 đến ngày 16/01/2020 của bản án Hình sự sơ thẩm số 69/2020/HS-ST ngày 05/6/2020 của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ninh. Xử phạt bị cáo: Hoàng Văn T2 từ 12 đến 15 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 24 tháng đến 30 tháng kể từ ngày tuyên án; các bị cáo Sễn Thị V và Lê Thị T3 mỗi bị cáo từ 09 tháng đến 12 tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 18 tháng đến 24 tháng kể từ ngày tuyên án; các bị cáo Đinh Thị T1 và Chiu Văn H mỗi bị cáo từ 06 đến 09 tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 12 tháng đến 18 tháng kể từ ngày tuyên án đều về tội “Đánh bạc”. Giao các bị cáo Sễn Thị V, Đinh Thị T1, Hoàng Văn T2, Lê Thị T3 và Chiu Văn H cho UBND nơi các bị cáo cư trú, giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách.

Áp dụng điểm a, b khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu, sung vào ngân sách Nhà nước 16.000.000 đồng theo biên bản giao nhận tài sản số 06/2022/BBBG-CATY ngày 28/6/2022 và phiếu nhập kho ngày 28/6/2022 giữa Công an huyện Tiên Yên với kho bạc Nhà nước Tiên Yên.

Tịch thu, tiêu hủy 52 quân bài tứ lơ khơ; 01 chiếc nhựa theo biên bản giao nhận vật chứng số 19/CCTHADS-BB ngày 05/9/2022 giữa Công an huyện Tiên Yên với Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tiên Yên, tỉnh Quảng Ninh.

Về hình phạt bổ sung: Đề nghị Hội đồng xét xử phạt bị cáo Lương Cao C từ 10.000.000 đồng đến 15.000.000 đồng để sung ngân sách Nhà nước; còn các bị cáo Sễn Thị V, Đinh Thị T1, Hoàng Văn T2, Lê Thị T3 và Chiu Văn H không có thu nhập ổn định không có nghề nghiệp, nên không cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với các bị cáo.

Các bị cáo đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình, công nhận quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Yên là đúng người, đúng tội; Lời nói sau cùng của các bị cáo: Ngoài đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ một phần hình phạt, các bị cáo không có ý kiến gì.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Điều tra viên, Kiểm sát viên. Do đó, các hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố là đúng với các quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

[2] Về tội danh và điều luật áp dụng:

Trong giai đoạn điều tra các bị cáo Lương Cao C, Sễn Thị V, Đinh Thị T1, Hoàng Văn T2, Lê Thị T3 và Chiu Văn H đều thành khẩn khai và thừa nhận hành vi phạm tội đúng như nội dung bản cáo trạng đã nêu.

Tại phiên tòa, một lần nữa các bị cáo đều khai nhận hành vi phạm tội như những bản khai tại giai đoạn điều tra và đều khẳng định việc đưa ra truy tố và xét

xử các bị cáo là đảm bảo đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, các bị cáo đều tỏ ra rất ân hận về hành vi phạm tội của mình.

Lời khai nhận tội của các bị cáo, tập hợp lại thấy có sự phù hợp nhau; phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tiên Yên lập hồi 18 giờ 00 phút ngày 11/5/2022, bản ảnh vật chứng, vật chứng thu giữ và còn phù hợp với lời khai của người làm chứng chị Lương Thị Thu H và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, từ đó Hội đồng xét xử đã có đủ căn cứ xác định:

Khoảng 16 giờ ngày 11/5/2022, bị cáo Lương Cao C đến nhà ông Lương Văn S chơi thì chỉ có chị Lương Thị Thu H là con ông S đang ngồi học ở trong phòng ngủ, C vào ngồi ở bàn uống nước gian phòng khách thì có bị cáo Sễn Thị V và bị cáo Đinh Thị T1 đến cùng ngồi uống nước. Tại đây, các bị cáo C, V, T1 thấy có chiếc chiếu nhựa chải dưới nền nhà và có bộ bài tú lơ khơ đặt ở trên chiếu nên rủ nhau đánh bạc được thua bằng tiền dưới hình thức “đánh liêng”. Sau đó, có thêm Hoàng Văn T2, Lê Thị T3 và Chiu Văn H đến cùng tham gia đánh bạc với C, V, T1. Đến 17 giờ 45 phút ngày 11/5/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tiên Yên phát hiện bắt quả tang các bị cáo Lương Cao C, Sễn Thị V, Đinh Thị T1, Hoàng Văn T2, Lê Thị T3, Chiu Văn H đang có hành vi đánh bạc trái phép dưới hình thức “đánh liêng” được thua bằng tiền. Thu giữ tại chiếu bạc 16.000.000 đồng (mười sáu triệu đồng); 52 quân bài tú lơ khơ; 01 chiếu nhựa kích thước (02x3,2)m in hình hoa văn màu trắng- đỏ-vàng-xanh.

Các bị cáo đánh bạc với cách thức như sau: Bộ bài 52 quân bỏ các quân bài 10, j, Q, K ra ngoài, còn lại 36 quân bài từ A đến 9 được chia cho mỗi người chơi 03 lá bài, người thắng là người có bộ 03 lá bài lớn nhất. Các lá bài được tính theo thứ tự từ lớn đến bé (A, 2, 3, 4, 5, 6, 7, 8, 9) tương ứng số điểm lần lượt (1, 2, 3, 4, 5, 6, 7, 8, 9). To nhất “sáp” là bộ 03 lá bài giống nhau, thứ tự các “sáp” bài từ bé đến lớn là (222, 333,... 999, AAA); tiếp theo là “Liêng” là bộ 03 lá bài liên tiếp nhau, nhỏ nhất là (A, 2, 3), lớn nhất là (7,8,9); tiếp theo là tính “Điểm”, người chơi sẽ cộng tổng giá trị 03 lá bài, lấy giá trị chữ số hàng đơn vị để so điểm, ai cao điểm hơn sẽ thắng. Nếu người chơi có "Liêng", "Điểm" bằng nhau điểm thì phân thắng thua bằng lá bài có chất cao nhất, chất từ cao đến thấp lần lượt là rô, cơ, bích, tép. Đối với tính điểm thì A "rô" là to nhất, còn A "cơ, bích, tép" không được tính theo thứ tự như các chất khác của các lá bài khác, rồi lần lượt đến 9, 8, ..., 2 "rô, cơ, bích, tép". Trước khi bắt đầu ván chơi mỗi người bỏ ra 200.000 đồng là mức cược tối thiểu. Sau khi người chơi xem bài, tính điểm bài của mình, rồi đặt mức cược tối đa 1.000.000 đồng (gọi là "tố") theo thứ tự lần lượt từ người chia bài đến người ngồi liền kề theo chiều từ trái qua phải, những người tham gia chơi tùy theo mức độ mạnh yếu của ba lá bài được chia để “tố”, “theo” hoặc “bỏ”. “Tố” là đặt thêm tiền cược cao hơn người chơi trước đã đặt, “theo” là đặt thêm tiền cược bằng người chơi trước đã đặt, “bỏ” là không tham gia chơi tiếp và mất số tiền đã cược. Người thắng sẽ được toàn bộ số tiền mà những người tham gia chơi đã đặt cược trước đó và được chia bài, rồi đặt cược đầu tiên tại ván tiếp theo.

Số tiền các bị cáo bỏ ra đánh bạc như sau: bị cáo Hoàng Văn T2 bỏ ra 6.000.000 đồng; bị cáo Lương Cao C và Sễn Thị V mỗi người bỏ ra 3.000.000 đồng; bị cáo Lê Thị T3 bỏ ra 2.000.000 đồng; bị cáo Đinh Thị T1 và Chiu Văn H mỗi người bỏ ra

1.000.000 đồng. Đến khoảng 17 giờ 45 phút cùng ngày, Công an phát hiện bắt quả tang và thu giữ toàn bộ vật chứng như nêu trên.

Như vậy, với các chứng cứ nêu trên đã đủ cơ sở kết luận: Khoảng 17 giờ 45 phút ngày 11/5/2022, tại nhà ông Lương Văn S thuộc thôn ĐN1, xã ĐN, huyện TY, tỉnh Quảng Ninh, các bị cáo Lương Cao C, Sễn Thị V, Đình Thị T1, Hoàng Văn T2, Lê Thị T3, Chiu Văn H có hành vi đánh bạc trái phép dưới hình thức “đánh Liêng” được thua bằng tiền thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tiên Yên phát hiện, bắt quả tang và thu giữ toàn bộ vật chứng. Tổng số tiền đánh bạc thu giữ tại chiếu bạc là 16.000.000 đồng. Hành vi này của các bị cáo đã phạm tội: “Đánh bạc” quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự.

Đối với anh Lương Văn S là chủ nhà nhưng không biết và không liên quan đến việc các bị cáo đến nhà đánh bạc. Chị Lương Thị Thu H là con anh S sau khi từ phòng ngủ đi ra biết các bị cáo đang đánh bạc, nhưng không được hưởng lợi gì từ việc các bị cáo đánh bạc nên không đề cập xử lý.

[3] Về tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của các bị cáo thì thấy: Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến trật tự công cộng, làm ảnh hưởng xấu đến đời sống sinh hoạt trong nhân dân. Từ việc đánh bạc sát phạt được thua bằng tiền một cách bất hợp pháp gây thiệt hại về kinh tế của chính bản thân và gia đình các bị cáo. Trong lúc Đảng và Nhà nước đang lên án và kiên quyết bài trừ tệ nạn cờ bạc ra khỏi đời sống xã hội, nhất là trong thời gian gần đây cơ quan pháp luật đã bắt được nhiều vụ đánh bạc trên mạng internet có quy mô và số tiền rất lớn, bản thân các bị cáo cũng nhận thức được điều này nhưng với bản tính ham mê cờ bạc nên các bị cáo đã phạm tội. Do vậy, cần thiết phải xử lý nghiêm đối với các bị cáo để răn đe và phòng ngừa chung.

[4] Xét vai trò của các bị cáo trong vụ án thấy: Đây là vụ án đồng phạm có tính chất giản đơn, các bị cáo đều cùng nhau tham gia đánh bạc, không có ai khởi xướng, nhưng trong vụ án bị cáo Lương Cao C là người có vai trò đầu với lý do: Bị cáo là người có tiền án cũng về tội đánh bạc, phạm tội trong thời gian thử thách; tiếp đến là bị cáo Hoàng Văn T2 khi tham gia đánh bạc đã bỏ ra số tiền lớn nhất để đánh bạc (06 triệu đồng); tiếp đến là bị cáo Sễn Thị V bỏ ra 03 triệu đồng và Lê Thị T3 bỏ ra 02 triệu đồng để đánh bạc; có vai trò cuối trong vụ án là bị cáo Đình Thị T1 và Chiu Văn H đều bỏ ra số tiền 01 triệu đồng để tham gia đánh bạc.

[5] Tuy nhiên cũng cần phải xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo, thấy:

[5.1] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Đối với bị cáo Lương Cao C có tiền án cũng về tội đánh bạc và phạm tội trong thời gian thử thách, nên cần áp dụng điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 56; khoản 5 Điều 65 của Bộ luật hình sự.

[5.2] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong giai đoạn điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay các bị cáo đều có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; các bị cáo Sễn Thị V, Đình Thị T1, Hoàng Văn T2, Lê Thị T3 và Chiu Văn H đều phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Do vậy, các bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ tương ứng được quy định tại Điều 51 của Bộ luật hình sự khi quyết định hình phạt.

[6] Căn cứ quy định của Bộ luật hình sự, cần nhắc tính chất và mức độ nguy

hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân của các bị cáo, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Xét toàn diện nội dung vụ án, Hội đồng xét xử xét thấy: Đến nay các bị cáo đã nhận thức rõ hành vi phạm tội, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Đối với bị cáo Lương Cao C có tiền án cũng về tội đánh bạc và phạm tội trong thời gian thử thách của bản án Hình sự sơ thẩm số 69/2020/HS-ST ngày 05/6/2020 của Toà án nhân dân tỉnh Quảng Ninh nên phải xử phạt tù giam đối với bị cáo C và buộc bị cáo C phải chấp hành hình phạt 21 tháng tù, cho hưởng án treo nay chuyển thành án giam theo quy định tại khoản 5 Điều 65 của Bộ luật hình sự, của bản án Hình sự sơ thẩm số 69/2020/HS-ST ngày 05/6/2020 của Toà án nhân dân tỉnh Quảng Ninh và tổng hợp với hình phạt của bản án này theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật hình sự, được trừ thời gian đã bị tạm giam từ ngày 26/12/2019 đến ngày 16/01/2020 của bản án Hình sự sơ thẩm số 69/2020/HS-ST ngày 05/6/2020 của Toà án nhân dân tỉnh Quảng Ninh theo quy định tại Điều 4a của Nghị quyết số 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15/5/2022 của Hội đồng thẩm phán Toà án nhân dân Tối cao. Còn đối với các bị cáo Sễn Thị V, Đinh Thị T1, Hoàng Văn T2, Lê Thị T3 và Chiu Văn H đều có nhân thân tốt, phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng và phạm tội trong vụ án có tính chất đồng phạm giản đơn, các bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng, có khả năng tự cải tạo, xét thấy không cần thiết buộc các bị cáo này phải cách ly xã hội, mà chỉ cần giao các bị cáo cho chính quyền địa phương nơi các bị cáo cư trú giám sát, giáo dục cũng trở thành người có ích cho xã hội và cũng không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội, đồng thời thể hiện tính nhân đạo của pháp luật Xã hội chủ nghĩa.

[7] Về hình phạt bổ sung: Ngoài hình phạt chính, riêng đối với bị cáo Lương Cao C có tiền án cũng về tội đánh bạc, phạm tội trong thời gian thử thách nên cần áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền theo khoản 3 Điều 321 của Bộ luật Hình sự, còn các bị cáo khác không có thu nhập ổn định không có nghề nghiệp, nên không cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với các bị cáo.

[9] Về vật chứng vụ án: Đối với số tiền 16.000.000 đồng thu giữ tại chiếu bạc là tiền dùng vào việc phạm tội, nên tịch thu, sung ngân sách Nhà nước.

Đối với 52 quân bài tú lơ khơ là vật dùng vào việc phạm tội, nên tịch thu, tiêu hủy. Còn đối với 01 chiếc nhựa thu của ông Lương Văn S, tại phiên toà ông S đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu, tiêu hủy, vì không còn giá trị sử dụng nên chấp nhận.

[10] Xét đề nghị của Kiểm sát viên: Hội đồng xét xử thấy đề nghị này phù hợp với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của các bị cáo và phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

[11] Về án phí: các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm, theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

## **QUYẾT ĐỊNH**

Căn cứ khoản 1, 3 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; khoản 2 Điều 56; khoản 5 Điều 65; Điều 17; Điều 58 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo Lương Cao C. Khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58;

khoản 1, 2, 5 Điều 65 của Bộ luật hình sự; điểm d khoản 1 Điều 125 của Bộ luật tố tụng hình sự đối với các bị cáo Sễn Thị V, Đinh Thị T1, Hoàng Văn T2, Lê Thị T3 và Chiu Văn H.

Tuyên bố các bị cáo Lương Cao C, Sễn Thị V, Đinh Thị T1, Hoàng Văn T2, Lê Thị T3 và Chiu Văn H phạm tội “Đánh bạc”.

Xử phạt bị cáo Lương Cao C 12 tháng tù, tổng hợp với hình phạt 21 tháng tù cho hưởng án treo của bản án Hình sự sơ thẩm số 69/2020/HS-ST ngày 05/6/2020 của Toà án nhân dân tỉnh Quảng Ninh, buộc bị cáo Lương Cao C phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 33 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 11/5/2022, nhưng được trừ thời gian đã bị tạm giam từ ngày 26/12/2019 đến ngày 16/01/2020 của bản án Hình sự sơ thẩm số 69/2020/HS-ST ngày 05/6/2020 của Toà án nhân dân tỉnh Quảng Ninh.

Xử phạt bị cáo Hoàng Văn T2 12 tháng tù, cho hưởng án treo; thời gian thử thách 24 tháng, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Xử phạt bị cáo Sễn Thị V 09 tháng tù, cho hưởng án treo; thời gian thử thách 18 tháng, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Xử phạt bị cáo Lê Thị T3 09 tháng tù, cho hưởng án treo; thời gian thử thách 18 tháng, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Xử phạt bị cáo Đinh Thị T1 06 tháng tù, cho hưởng án treo; thời gian thử thách 12 tháng, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Xử phạt bị cáo Chiu Văn H 06 tháng tù, cho hưởng án treo; thời gian thử thách 12 tháng, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao các bị cáo Sễn Thị V, Đinh Thị T1, Hoàng Văn T2, Lê Thị T3 và Chiu Văn H cho Ủy ban nhân dân xã ĐN, huyện TY, tỉnh Quảng Ninh, giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình các bị cáo Sễn Thị V, Đinh Thị T1, Hoàng Văn T2, Lê Thị T3 và Chiu Văn H có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân xã ĐN trong việc giám sát, giáo dục.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

“Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo”.

Hủy biện pháp ngăn chặn là Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số 22, 23, 24, 25, 26 ngày 13/9/2022 và Quyết định tạm hoãn xuất cảnh số 24, 25, 26, 27, 28 ngày 13/9/2022 của Toà án nhân dân huyện Tiên Yên đối với các bị cáo Sễn Thị V, Đinh Thị T1, Hoàng Văn T2, Lê Thị T3 và Chiu Văn H.

Về hình phạt bổ sung: Phạt tiền 10.000.000 đồng (mười triệu đồng) đối với bị cáo Lương Cao C để sung vào ngân sách Nhà nước.

Căn cứ điểm a, b khoản 1 Điều 47; khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 136; khoản 1 Điều 331, khoản 1 Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.



Về vật chứng: Tịch thu, sung vào ngân sách Nhà nước 16.000.000 đồng theo biên bản giao nhận tài sản số 06/2022/BBBG-CATY ngày 28/6/2022 và phiếu nhập kho ngày 28/6/2022 giữa Công an huyện Tiên Yên với kho bạc Nhà nước Tiên Yên.

Tịch thu, tiêu hủy 52 quần bài tú lơ khơ; 01 chiếc nhựa theo biên bản giao nhận vật chứng số 19/CCTHADS-BB ngày 05/9/2022 giữa Công an huyện Tiên Yên với Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tiên Yên, tỉnh Quảng Ninh.

Về án phí: Buộc các bị cáo Lương Cao C, Sển Thị V, Đinh Thị T1, Hoàng Văn T2, Lê Thị T3 và Chìu Văn H mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND, Công an huyện TY;
- VKSND; TAND tỉnh Quảng Ninh;
- Sở tư pháp tỉnh Quảng Ninh;
- Chi cục THADS huyện Tiên Yên;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN**

**Nguyễn Quang Độ**